

PHÂN TÍCH VÀ CẢM NHẬN VỀ BÀI THƠ VIẾNG LĂNG BÁC CỦA VIỄN PHƯƠNG

1. Dàn ý phân tích tác phẩm Viếng lăng Bác

a. Mở bài:

- Giới thiệu về tác phẩm và tác giả của bài Viếng lăng Bác:
- + Bài thơ thể hiện lòng thành kính và niềm xúc động của nhà thơ đối với Người khi vào lăng viếng Bác.
- + Bài thơ có giọng trang trọng, tha thiết thể hiện niềm yêu thương, biết ơn Bác.

b. Thân bài:

- Cảm xúc khi ở trước lăng:
- + Tình cảm chân thành giản dị, chân thành của tác giả Viễn Phương cũng chính là tấm lòng đau đáu thương nhớ Bác của người con miền Nam nói chung.
- + Câu thơ gợi ra tâm trạng xúc động của một người từ chiến trường miền Nam bao nhiêu năm mong mỗi bây giờ được ra lăng viếng Bác
- + Đại từ xưng hô “con” rất gần gũi, thân thiết, ám áp tình thân mật, diễn tả tâm trạng của người con ra thăm cha sau nhiều năm mong mỏi
- + Cách nói giảm nói tránh, cùng việc sử dụng từ “thăm” để giảm nhẹ nỗi đau mất mát, cũng là cách nói thân tình của diễn tả tâm trạng mong mỏi của tác giả.
- Hình ảnh hàng tre là hình ảnh ẩn dụ đa nghĩa:
- + Với tính chất tượng trưng, hình ảnh “hàng tre” gợi lên những liên tưởng thân thuộc của hình ảnh làng quê, đất nước đã thành biểu tượng của dân tộc.
- + Cây tre tượng trưng cho khí chất, tâm hồn, sự thẳng thắn, kiên trung của con người Việt Nam.
- + Từ “Ôi” cảm thán, biểu thị niềm xúc động tự hào về phẩm chất ngay thẳng, mạnh mẽ của dân tộc ta.
- Sự thương nhớ của tác giả khi đứng trước lăng Người:
- + Ở khổ thơ thứ hai tác giả tạo ra được cặp hình ảnh thực và ẩn dụ sóng đôi: mặt trời thiên nhiên rực rỡ và hình ảnh Người.
- + Tác giả ẩn dụ hình ảnh mặt trời nói về Bác, người mang lại nguồn sống, ánh sáng hạnh phúc, ấm no cho dân tộc.
- + Hình ảnh dòng người đi trong thương nhớ, đây là hình ảnh thực diễn tả nỗi xúc động bồi hồi trong lòng tiếc thương kính cẩn của người dân khi vào lăng.
- Hình ảnh thể hiện sự kết tinh đẹp đẽ “kết tràng hoa dâng bảy mươi chín mùa xuân”:
- + Đoàn người vào viếng Bác là hình ảnh thực, đây còn là hình ảnh ẩn dụ đẹp đẽ, sáng tạo của nhà thơ: cuộc đời của dân tộc ta nở hoa dưới ánh sáng cách mạng của Bác.
- + Bảy mươi chín mùa xuân: là hình ảnh hoán dụ chỉ số tuổi của Bác, cuộc đời Bác tận hiến cho sự phát triển của đất nước dân tộc.

- Niềm biết ơn thành kính dần chuyển sang sự xúc động nghẹn ngào khi tác giả nhìn thấy Bác:

+ Ánh sáng dịu nhẹ trong lăng gợi lên sự liên tưởng thú vị: “vàng trắng sáng dịu hiền”.

+ Những vần thơ của Bác luôn gắn chặt với ánh trăng, hình ảnh “vàng trắng” gợi lên niềm xúc động, và khiến ta nghĩ tới tâm hồn thanh cao của Bác.

+ Ở Người là sự hòa quyện giữa sự vĩ đại thanh cao với sự giản dị gần gũi.

- Nhà thơ xúc động, đau xót trước sự ra đi mãi mãi của Người:

+ Dù Người ra đi, nhưng sự ra đi đó hóa thân vào thiên nhiên, vào dáng hình xứ sở, giống như Tố Hữu có viết “Bác sống như trời đất của ta”.

+ Nỗi lòng “nghe nhói ở trong tim” của tác giả chính là sự quặn thắt tê tái trong đáy sâu tâm hồn khi đứng trước di hài của Người, đó chính là sự rung cảm chân thành của nhà thơ.

- Cảm xúc khi rời lăng của nhà thơ:

+ Mai về miền Nam thương trào nước mắt: như một lời giã từ đặc biệt, lời nói diễn tả tình cảm sâu lắng, giản dị.

+ Cảm xúc “dâng trào” nổi luyến tiếc, bịn rịn, không muốn xa rời.

+ Ước nguyện chân thành muốn được hóa thân thành “chim”, “cây tre”, “đóa hoa” để được ở gần bên Bác.

+ Điệp từ “muốn làm” diễn tả trực tiếp và gián tiếp tâm trạng lưu luyến của nhà thơ.

- Hình ảnh cây tre kết thúc bài thơ như một cách kết thúc khéo léo, hình ảnh cây tre trung hiếu được nhân hóa mang phẩm chất trung hiếu như con người.

- “Cây tre trung hiếu” mang bản chất của con người Việt Nam trung hiếu, thẳng thắn, bất khuất đó cũng là sự tự hứa sống có trách nhiệm với sự nghiệp của Người.

c. Kết bài:

- Viếng lăng Bác là bài thơ đẹp và hay gây xúc động trong lòng người đọc. Nhân dân Việt Nam trung thành, xúc động với con đường cách mạng mà Người vạch ra.

- Thể hiện qua giọng điệu trang trọng và tha thiết, hình ảnh ẩn dụ đẹp và gợi cảm, ngôn ngữ bình dị, hàm súc.

2. Bình giảng về bài thơ Viếng lăng Bác của Viễn Phương

Có những tình cảm trong cuộc sống có ý nghĩa vô cùng với tâm hồn mỗi người. Đó là tình yêu ruột thịt, là tình bạn bè, anh em, đồng chí. Những tưởng không có sợi dây nào gắn kết những con người tưởng chừng xa lạ, nhưng luôn ấm áp tình thương. Ấy là người con miền Nam- Viễn Phương với trái tim thành kính hướng về người cha già. Người cha không cùng một dòng máu nhưng Người là cha chung của toàn dân tộc Việt Nam. Viếng lăng Bác ra đời là tấm lòng người con gửi đến cha.

Bài thơ được sáng tác năm 1976 tại một thời điểm rất đặc biệt. Đây là năm đánh dấu sự kiện lăng Bác được hoàn thành và những người con miền Nam trong đó có Viễn Phương, lần đầu được đến thăm, gặp gỡ người cha già của cả dân tộc. Với bốn khổ thơ tự do, một chỉnh thể không quá dài nhưng tất cả là kết tinh cho niềm yêu, nỗi nhớ, sự kính trọng khôn cùng của người con miền Nam dành cho Bác.

*"Con ở miền Nam ra thăm lăng Bác
Đã thấy trong sương hàng tre bát ngát*

Ôi! Hàng tre xanh xanh Việt Nam

Bão táp Mưa sa đứng thẳng hàng"

Mở đầu là lời xưng hô “con - Bác” thật thân mật gần gũi như người thân trong gia đình, giữa cha với con. Lời xưng hô ấy là lời chào giới thiệu đưa con ở miền Nam ra thăm lăng Bác. Cách nói giảm nói tránh “thăm lăng Bác” dường như trong lòng Viễn Phương Bác vẫn còn sống mãi để giờ đây người con xa xôi ra thăm cha. Đến với lăng Bác nhà thơ bắt gặp hình ảnh “hàng tre trong sương xanh ngát” bốn mùa. Hàng tre ấy được trồng quanh lăng Bác gợi trong lòng cảm giác quen thuộc trở về với quê hương. Cây tre là loài cây bé nhỏ dẻo dai không chịu khuất phục bão táp mưa sa. Ngắm nhìn hàng tre mà nhà thơ không khỏi bồi hồi xúc động “Ôi! Hàng tre xanh xanh Việt Nam”. Dòng cảm xúc trào dâng được thể hiện bằng từ “ôi” cùng nghệ thuật ẩn dụ hàng tre xanh xanh tượng trưng cho cả dân tộc Việt Nam đang hội tụ quây quần bên lăng Bác.

Tình cảm ấy không chỉ quyện hòa mà còn lắng đọng trong niềm xúc cảm của người con xa. Khổ thơ thứ hai trở thành điểm tựa để Viễn Phương bày tỏ trực tiếp chân tình trước hình ảnh lớn lao của người cha:

"Ngày ngày mặt trời đi qua trên lăng

Thấy một mặt trời trong lăng rất đỏ

Ngày ngày mặt trời đi trong thương nhớ

Kết tràng hoa dâng bảy mươi chín mùa xuân"

Khổ thơ được tạo dựng bởi những hình ảnh thực cùng hình ảnh ẩn dụ thật đẹp. Hai câu thơ đầu thông qua ẩn dụ “mặt trời”, Viễn Phương ngợi ca công lao to lớn của Bác. Mặt trời của tự nhiên trong câu thơ đầu là nguồn sống cho muôn loài và đảm nhiệm nhiệm vụ lớn lao “ngày ngày” duy trì sự sống. Mặt trời ấy quan trọng, quý giá và chỉ có duy nhất. Ấy nhưng mặt trời tự nhiên lại bắt gặp một mặt trời nữa cũng đẹp, cũng sáng. Ấy là “mặt trời trong lăng”- ẩn dụ chỉ Bác Hồ với những hi sinh lớn lao dành cho dân tộc. Và đâu chỉ có Viễn Phương, Bác cũng luôn lòng lộng như ánh dương ấm áp trong ngòi bút Tố Hữu: “Bác như trời đất của ta”. Với câu thơ của mình, nhà thơ bên cạnh việc khẳng định công lao bất tử, sức sống của Bác với dân tộc Việt Nam thì còn muốn nói lên lòng biết ơn, sự tôn kính dành cho người cha già của cả dân tộc.

"Bác nằm trong giấc ngủ bình yên

Giữa một vầng trăng sáng dịu hiền

Vẫn biết trời xanh là mãi mãi

Mà sao nghe nhói ở trong tim"

Ánh sáng của những ngọn đèn mờ ảo trong lăng gợi nhà thơ liên tưởng thật thú vị “ánh trăng”. Tác giả đã thể hiện sự am hiểu của mình về Bác qua sự liên tưởng kì lạ đó. Bởi trăng với Bác đã từng vào thơ Bác trong nhà lao, trên chiến trận, giờ đây trăng cũng đến dỗ giấc ngủ ngàn thu cho Người. Với hình ảnh “vầng trăng sáng dịu hiền” nhà thơ còn muốn tạo ra một hệ thống hình ảnh vũ trụ để ví với Bác. Bác của chúng ta là vậy. “mặt trời”, “vầng trăng”, “trời xanh” đó là những cái mệnh mông bao la của vũ trụ được nhà thơ ví như cái bao la rộng lớn trong tình thương của Bác. Đó cũng là biểu hiện cho sự vĩ đại, rực rỡ của con người với sự nghiệp của Bác. Biết rằng Bác vẫn sống mãi trong sự nghiệp cách mạng và tâm trí nhân dân như bầu trời xanh vĩnh viễn trên cao. Nhưng nhà thơ vẫn không khỏi thấy đau nhói trong lòng khi đứng trước thi thể Người. “Mà sao nghe nhói ở trong tim”. Nỗi đau như hàng ngàn mũi kim đâm vào trái tim thổn thức của tác giả. Đó là sự rung cảm chân thành của nhà thơ.

Chính vì vậy mà khi chân còn ở trên đất Bác nghĩ đến ngày mai trở về nhà thơ cảm thấy buồn, xúc động lưu luyến không muốn xa rời. Dòng cảm xúc ấy rất tự nhiên, chân thành trào thành giọt nước mắt để rồi nhà thơ bày tỏ những ước nguyện:

*"Mai về miền Nam thương trào nước mắt
Muốn làm con chim hót quanh lăng Bác
Muốn làm đóa hoa tỏa hương đâu đây
Muốn làm cây tre trung hiếu chốn này"*

Viễn Phương muốn làm con chim để dâng tiếng hót hay nhất của mình nơi lăng Bác, muốn làm bông hoa để khoe hương khoe sắc làm đẹp nơi Bác yên nghỉ, muốn làm cây tre để đứng canh cho giấc ngủ của Người. Nghệ thuật ẩn dụ “con chim, nhành hoa, cây tre” chỉ nhà thơ Viễn Phương người muôn hóa thân vào những gì nhỏ bé nhưng đẹp để được gần gũi nơi Bác yên nghỉ. Điệp ngữ “muốn làm” điệp cấu trúc điệp cách phô diễn càng làm cho những ước nguyện chân thành tha thiết. Hình ảnh cây tre trung hiếu còn là lời thề thiêng liêng nguyện trung thành với lý tưởng của người. Hình ảnh cây tre kết thúc ở cuối bài tạo cách kết thúc đầu cuối tương ứng.

Với một loạt hệ thống hình ảnh thơ giàu tính biểu cảm, những biện pháp nghệ thuật đặc sắc, Viễn Phương đã minh chứng cho người đọc một tình cảm thiết tha sâu nặng mà người con muốn dành tặng người cha dù bao xa cách trở. Tình cảm kính yêu, sự tự hào, niềm thương, nỗi nhớ ấy luôn sống mãi cùng thời gian và bạn đọc mọi thế hệ hôm nay.

3. Em hãy cảm nhận tác phẩm Viếng lăng Bác

Viễn Phương là cây bút có mặt sớm nhất của lực lượng văn nghệ giải phóng ở miền Nam thời kì kháng chiến chống Mỹ. Đề tài trong thơ ông viết về vị lãnh tụ vĩ đại. Bài thơ “Viếng lăng Bác” được sáng tác năm 1976 khi đất nước thống nhất, lăng Bác được khánh thành và tác giả được vào thăm lăng Bác. Bài thơ là cảm xúc của nhà thơ khi đứng trước lăng bác, khi vào trong lăng Bác và những cảm xúc dâng trào cùng những ước nguyện khi ra về.

*"Con ở miền Nam ra thăm lăng Bác
Đã thấy trong sương hàng tre bát ngát
Ôi! Hàng tre xanh xanh Việt Nam
Bão táp mưa sa đứng thẳng hàng"*

Tình cảm nhà thơ rất chân thành và cũng rất gần gũi. Đối với người chiến sĩ miền Nam được ra thăm lăng Bác là một điều rất vinh dự. chính vì thế tình yêu thương của tác giả đối với Bác rất chân thành. Câu thơ rất ám áp tình người với cách xưng hô thân mật “con”. Bởi tất cả mọi người đều là những người con trung hiếu của Bác. Tác giả khéo léo chọn hình ảnh cây tre, tạo nên hình ảnh thân thuộc của đất nước để mở rộng bài thơ hơn. Nhắc đến hình ảnh cây tre, ta lại nghĩ tới đất nước, tới dân tộc Việt với bao đức tính cao quý: bất khuất, kiên cường, đầy ý chí mạnh mẽ.

Đến gần lăng Bác, xếp hàng vào viếng thì tác giả có thêm nhiều cảm xúc mới.

*"Ngày ngày mặt trời đi qua trên lăng
Thấy một mặt trời trong lăng rất đỏ"*

Hai câu thơ sinh động với nhiều hình ảnh gợi cảm được tạo nên từ những hình ảnh thực và hình ảnh ẩn dụ sóng đôi với nhau. Một mặt trời thực đi qua trên lăng, là mặt trời của tự nhiên, của muôn loài, soi sáng cho muôn loài, đem lại sức sống cho thế giới. Từ mặt trời thật ấy, một mặt trời ẩn dụ khác hiện ra trong lăng rất đỏ. Bác nằm trong lăng với ánh sáng đỏ xung

quanh như một mặt trời. Bác tồn tại vĩnh cửu trong lòng mỗi người dân Việt Nam như sự tồn tại của một mặt trời thật. Bác soi sáng đường cho dân tộc ta đi, cống hiến cả cuộc đời cho sự nghiệp giành độc lập của Tổ quốc. Bác giúp nhân dân ta thoát khỏi kiếp sống nô lệ, trở thành một con người tự do để bây giờ được hạnh phúc. Công lao của Bác đối với dân tộc ta cũng như mặt trời, to lớn không kể xiết. Bác là một mặt trời. Cái ẩn dụ mặt trời ở đây không biết đã đủ nói về Bác? Không, nếu nói Bác là mặt trời thì phải nhấn mạnh thêm cho rõ các đặc tính của vàng mặt trời ấy: rất đỏ. Cái mặt trời đang tỏa sáng trên cao kia, cái mặt trời của thiên nhiên, tượng trưng của nguồn nóng, nguồn sáng, nguồn sự sống ấy, không phải bao giờ cũng nguyên vẹn thế đâu, không phải lúc nào cũng ấm nóng! Vàng mặt trời ấy có thể bị bóng đêm lấn át. Nhưng vàng mặt trời Bác Hồ của ta thì mãi mãi đỏ thắm, mãi mãi là nguồn sưởi ấm, nguồn sáng soi đường cho con người Việt Nam. Hôm nay có hai mặt trời chiếu rọi trên đường đời: một mặt trời tỏa sáng trước mặt, một mặt trời tỏa sáng tâm hồn... Như mặt trời kia, Bác thuộc về vĩnh cửu. Bác sẽ sống mãi trong lòng mỗi con người Việt Nam.

*"Ngày ngày dòng người đi trong thương nhớ
Kết tràng hoa dâng bảy mươi chín mùa xuân..."*

Cùng với mặt trời đi qua trên lăng, ngày ngày dòng người vẫn đi qua lăng trong thương nhớ. Điệp ngữ "ngày ngày" ý nói rằng nhân dân ta mãi luôn ghi nhớ công lao to lớn của Bác, mãi mãi là như vậy. Nhịp thơ của đoạn chậm, diễn tả đúng tâm trạng khi đứng xếp hàng trước lăng chờ đến lượt vào, ngậm ngùi tưởng nhớ đến Bác đã khuất. Tuy vậy, nhịp thơ chậm như bước chân người đi trong cuộc tưởng niệm mà sao câu thơ vẫn không buồn? Phải rồi. Chúng ta không làm cái việc tưởng niệm bình thường với Bác như một người đã khuất. Dòng người đang đi đây là đang đi trong cuộc hành trình ngợi ca vinh quang của Bác. Và tràng hoa vinh quang này không phải được kết bằng những bông hoa bình thường như mọi tràng hoa vinh hiển khác trên đời đâu. Tràng hoa đây là một hình ảnh ẩn dụ của tác giả, đó chính là những đóa hoa thật sự của đời, là đàn con mà Bác đã cố công tạo nên suốt bảy mươi chín mùa xuân Bác sống trên đời. Những bông hoa trong vườn Bác nay đã lớn lên, nở rộ ngát hương kính dâng lên Bác.

Có lẽ đây là khổ thơ đắt giá nhất bài thơ. Cả khổ thơ là sự ca ngợi công ơn của Bác, đó cũng là niềm cảm kích, niềm biết ơn vô bờ của tất cả mọi người dân Việt Nam dành cho Bác. Tiếp theo đây, nhà thơ lại tiếp tục cuộc hành trình vào viếng thăm lăng Bác. Và giờ đây, ông đã được gặp gỡ Người cha già mà mình hằng yêu quý, kính trọng:

*"Bác nằm trong giấc ngủ bình yên
Giữa một vầng trăng sáng dịu hiền
Vẫn biết trời xanh là mãi mãi
Mà sao nghe nhói ở trong tim"*

Bác đang nằm ở đó, nhẹ nhàng thanh thản như đang chìm trong một giấc ngủ ngon. Cả cuộc đời Người chỉ có một niềm mong ước, đó là đất nước được hòa bình. Vậy nên giờ đây, khi đất nước được hòa bình, độc lập, Người đã được nghỉ ngơi trong giấc ngủ yên bình.

Cuộc gặp gỡ nào rồi cũng đến hồi chia ly và cuộc viếng thăm của Viễn Phương với Hồ Chủ tịch cũng vậy. Đến khi phải nói lời từ biệt, nhà thơ đã vô cùng xúc động. Sự xúc động ấy cùng với nỗi niềm đau xót kìm nén từ ban đầu đã bật thành một tiếng khóc, tiếng nấc nghẹn ngào:

*"Mai về miền Nam thương trào nước mắt
Muốn làm con chim hót quanh lăng Bác"*

Muốn làm đóa hoa tỏa ngát hương đâu đây

Muốn làm cây tre trung hiếu chốn này"

Ngày mai, con phải rời xa Cha, rời xa vị Cha già kính mến để trở lại miền Nam xa xôi, biết bao giờ mới có dịp được thăm lại Người. Chính vì thế, nhà thơ đã bật lên tiếng nức nở. Bao nhiêu nỗi đau xót, nghẹn ngào cứ thế tuôn theo dòng lệ trào. Chính lúc này, trong tâm nhà thơ chợt hiện lên một ước nguyện.

Điệp từ “muốn” lặp lại ba lần như khẳng định lại ước muốn của nhà thơ. Đó là một ước muốn mãnh liệt, niềm khao khát cháy bỏng của nhà thơ. Ước nguyện đó là được ở lại bên cạnh Người - vị lãnh tụ vĩ đại của dân tộc, chỉ để làm “một con chim hót”, “một đóa hoa”, “một cây tre trung hiếu”. Tất cả chỉ đều là những vật vô cùng nhỏ bé, tầm thường, nhưng lại là mong ước của tác giả.

Bởi vì chim hót sẽ ru thêm giấc ngủ ngon cho Người, hoa sẽ tỏa ngát hương thơm và một cây tre nhỏ mãi trung hiếu với nơi đây. Nhịp thơ ở đây chậm đi một nhịp so với các khổ thơ trước. Sự chậm rãi ấy như muốn kéo dài thêm giây phút sắp phải chia xa. Kết lại bài thơ, hình ảnh cây tre lại một lần nữa xuất hiện như một vòng lặp tuần hoàn.

Bằng những từ ngữ, lời lẽ chân thành, giàu cảm xúc, nhà thơ Viễn Phương đã bày tỏ được niềm xúc động cùng lòng biết ơn sâu sắc đến Bác trong một dịp ra miền Bắc viếng lăng Bác. Bài thơ như một tiếng nói chung của toàn thể nhân dân Việt Nam, biểu lộ niềm đau xót khi thấy Bác kính yêu ra đi. Qua bài thơ, tôi cảm thấy rằng đất nước ta có hoà bình như ngày hôm nay một phần lớn là nhờ công lao của Bác, như vậy chúng ta cần phải biết xây dựng và bảo vệ Tổ quốc ta, để những công ơn to lớn của Bác không bị bỏ phí.

4. Bài văn phân tích bài Viếng lăng Bác của Viễn Phương

Bác Hồ luôn là đề tài muôn thuở trong thơ ca của Việt Nam. Người là nguồn cảm hứng bất tận cho các nhà thơ, nhà văn thể hiện tài năng trong các tác phẩm của mình. Có thể nói, Bác chính là hình ảnh đẹp nhất, ngời sáng nhất trong thơ ca Việt Nam. Không ít tác phẩm viết về Người, viết về những cuộc viếng thăm, gặp gỡ Người, nhưng có lẽ, cảm xúc nhất trong những tác phẩm đó là “Viếng lăng Bác” của nhà thơ Viễn Phương. Bài thơ là nỗi niềm của một người con ở tận miền Nam xa xôi được trở ra thăm Bác sau ngày Bác đi xa.

Viễn Phương là một nhà thơ xuất hiện khá nhiều trong dòng văn học Cách mạng ở miền Nam từ những ngày còn trong thời gian chiến đấu. Nhưng tác phẩm “Viếng lăng Bác” có lẽ là tác phẩm thành công nhất của ông khi viết về Bác Hồ. Cả bài thơ chứa đựng trong đó là nỗi niềm đau xót, là sự xúc cảm chân thành dành cho vị Cha già của dân tộc của một người con nơi phương xa được trở về thăm. Mở đầu bài thơ, tác giả đã mở lời chào giới thiệu với chúng ta, với Bác Hồ kính yêu rằng:

*"Con ở miền Nam ra thăm lăng Bác
Đã thấy trong sương hàng tre bát ngát
Ôi! Hàng tre xanh xanh Việt Nam
Bão táp mưa sa đứng thẳng hàng"*

Không như những nhà thơ khác dùng lời mời chào mỹ miều để miêu tả một cuộc viếng thăm, Viễn Phương đã dùng sự chân thành nhất của mình để giới thiệu. Tác giả ở tận miền Nam xa xôi, mãi tới hôm nay, sau ngày độc lập dân tộc mới được ra thăm vị lãnh tụ kính yêu của dân tộc. hai từ “miền Nam” như nhấn mạnh hơn sự xa xôi trong khoảng cách địa lý giữa hai đầu Tổ quốc.

"Ngày ngày mặt trời đi qua trên lăng

Thấy một mặt trời trong lũng rất đỏ"

Nếu ánh mặt trời của thiên nhiên ngày ngày vẫn miệt mài "đi" bên Bác, vẫn dõi theo người, ánh mặt trời ấy mang sự sống, mang nguồn ánh sáng rực rỡ cho muôn loài trên thế gian. Thì Bác cũng như ánh mặt trời ấy, diệu kì và đẹp để biết bao, Bác mang nguồn sáng của cách mạng soi rọi con đường giải phóng của dân tộc, là ánh sáng ấm áp trong mỗi trái tim chúng con. Đó là một hình ảnh rất đẹp, rất thơ, chứa chan niềm tôn kính của nhà thơ tới Bác Hồ - vị cha già kính yêu của dân tộc.

"Ngày ngày dòng người đi trong thương nhớ

Kết tràng hoa dâng bảy mươi chín mùa xuân"

Bác vẫn ở đấy thôi, chúng con từ khắp mọi miền đến bên người. Ngày ngày những dòng người vào thăm Bác trong niềm xúc động, nhớ thương khôn nguôi. Niềm yêu thương ấy kết thành những tràng hoa đẹp nhất, rực rỡ nhất dâng lên người. Cuộc đời dân tộc nở hoa dưới nhân cách và công lao vĩ đại của Người.

Khổ thơ thứ ba nói về cảm xúc khi đã vào đến trong lũng. Đây là nơi ngự trị của cái im lặng trang nghiêm của sự yên nghỉ đời đời. Câu thơ đã viết rất đối chân thực và thơ mộng:

"Bác nằm trong giấc ngủ bình yên

Giữa một vầng trăng sáng dịu hiền"

Khung cảnh bình yên, lặng lẽ gọi lên giấc ngủ ban đêm, êm đềm dưới vầng trăng sáng dịu hiền. Nhà thơ một mặt không muốn cảm nhận đây là giấc ngủ vĩnh viễn, ngủ giữa ban ngày, nhưng mặt khác không thể không thấy một sự thật rằng con người đang nằm kia đã vĩnh viễn ra đi:

"Vẫn biết trời xanh là mãi mãi

Mà sao nghe nhói ở trong tim"

Từ "nghe nhói" là nghệ thuật ẩn dụ chuyển đổi cảm giác một cách rõ nét nhất cảm giác đau đớn tột cùng của tác giả khi nghĩ sự thật rằng Bác không còn nữa. Đó là nỗi đau quá lớn khiến tác giả không giấu nổi nghẹn ngào. Có lẽ cũng bởi vậy mà mới nghĩ đến việc ngày mai phải xa Bác kính yêu, lòng tác giả và những đứa con miền Nam đã dâng niềm xúc động bồi hồi:

"Mai về miền Nam thương trào nước mắt

Muốn làm con chim hát quanh lũng Bác

Muốn làm đóa hoa tỏa hương đâu đây

Muốn làm cây tre trung hiếu chốn này..."

Lời thơ nghẹn ngào, nức nở, cảm xúc nhớ thương được bộc lộ một cách trực tiếp, "thương trào nước mắt" không chỉ là cảm xúc của Viễn Phương mà ông như đang nói hộ tấm lòng của muôn vàn những trái tim ấm nóng khác khi phải xa chốn thiêng liêng. Để rút ngắn khoảng cách không gian, nhà thơ đã bày tỏ niềm ước muốn chân thành, thiết tha, xúc động bằng một loạt các động từ "muốn làm" kết hợp với hình ảnh thiên nhiên đầy ẩn dụ tượng trưng: làm con chim để dâng tiếng hát lên lũng Bác, làm cây tre thành kính, tôn nghiêm như người lính canh giữ giấc ngủ bình yên cho Người.

Đó không chỉ là hình ảnh tinh túy của thiên nhiên mà còn là hình ảnh kết tinh về đẹp sức sống con người kính dâng lên Bác. Bình dị, khiêm nhường, không ồn ào khoa trương, ước nguyện của nhà thơ cũng là ước nguyện của chúng ta: Ai cũng muốn ở bên Bác, muốn làm điều gì đó đều là nhỏ bé cho Bác vui lòng.

Đặc biệt hơn cả là hình ảnh “cây tre trung hiếu” kết thúc bài thơ tạo ra kết cấu đầu cuối tương ứng. Đồng thời còn là hình ảnh nhân hóa, ẩn dụ mang ý nghĩa khái quát, nhất là đặt trong hoàn cảnh đất nước ta lúc bấy giờ, câu thơ khẳng định tấm lòng chung thủy, sắt son với Đảng, với Bác Hồ của đồng bào miền Nam. Cứ thế, bước chân đi nhưng lòng còn níu lại. Cảm xúc của nhà thơ thật chân thành, xúc động đã chạm vào dây đồng cảm của tất cả chúng ta.

Những vần thơ chân chất, bình dị này khiến cho người đọc “trào nước mắt”. Giây phút tác giả sắp rời xa Người trở về với miền Nam là giây phút nhưng lại nhiều cảm xúc nhất. Điệp từ “muốn” dường như nhấn mạnh hơn nữa khát khao, ước vọng của tác giả được ở cạnh Bác Hồ. Những ước muốn bình dị, mộc mạc nhưng chan chứa tình cảm.

Thật vậy, bài thơ “Viếng lăng Bác” của Viễn Phương khiến người đọc không cầm được nước mắt vì tình cảm của một người con dành cho Bác. Qua đó thấy được vị trí của Bác Hồ trong lòng dân quan trọng như thế nào.